

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC  
MÔN TIẾNG PHÁP (HỆ 7 NĂM)

## I/ Đọc hiểu (5 điểm)

- Câu 1 và 4, mỗi câu đúng cho 0,5 điểm (0,5 x 2 = 1 điểm).

- Câu 2, 3, 5 và 6, mỗi câu đúng cho 1 điểm (1 x 4 = 4 điểm).

**Chú ý:** Khi cho điểm, chủ yếu chú trọng đến thông tin, có thể chấp nhận một số lỗi diễn đạt.

1. Ce texte parle du réchauffement de la terre.
2. La température a augmenté et le niveau de la mer s'est élevé.
3. Les cyclones et les inondations en Europe et aux États-Unis sont dus à l'évaporation de l'eau de la mer.
4. En Afrique, il y a de la sécheresse.
5. À Chicago en 1995 et en Inde en 1998, beaucoup de gens sont morts de maladies de cœur causées par les températures qui sont montées jusqu'à 50°C.
6. Les pays les plus riches sont les premiers responsables parce qu'ils rejettent beaucoup de gaz polluants.

## II/ Kiến thức ngôn ngữ (5 điểm)

1. Có 6 động từ phải chia ở thì passé composé hoặc imparfait, mỗi chỗ đúng cho 0,25 điểm.  
(0,25 x 6 = 1,5 điểm)

Ce matin, Yannick *dormait* quand le téléphone *a sonné*. Il *a couru* jusqu'à l'appareil, il *a répondu* mais il *a entendu* une voix qu'il ne *connaissait* pas.

2. Có 4 chỗ trống cần điền, mỗi chỗ đúng cho 0,25 điểm.  
(0,25 x 4 = 1 điểm)

- a. Pouvez-vous me prêter ce dictionnaire *dont* j'ai besoin ?
- b. J'habite dans la rue *qui* se trouve derrière la poste.
- c. Michèle et Anne passent leurs vacances en Espagne *où* elles ont beaucoup d'amis.
- d. C'est le dictionnaire *que* j'utilise tout le temps.

3. Có 4 chỗ trống cần điền, mỗi chỗ đúng cho 0,25 điểm.  
(0,25 x 4 = 1 điểm)

J'ai dix-neuf ans. Comme je n'ai pas de travail, je vis chez mes parents *et* je m'occupe de mon frère âgé de cinq ans *car* mes parents travaillent la nuit. J'ai rencontré un garçon de vingt-cinq ans *mais* il habite à 150 km de chez moi. On ne peut *donc* presque pas se voir.

4. Có 3 câu chuyển sang câu bị động hoặc câu chủ động, mỗi câu đúng cho 0,5 điểm:  
(0,5 x 3 = 1,5 điểm)

- a. *Tout le monde approuve cette décision.*
- b. *Les joueurs de l'équipe nationale seront choisis par l'entraîneur.*
- c. *Les intéressés ont été prévenus par téléphone.*

**Chú ý:**

- Khi tính điểm toàn bài, làm tròn số đến 0,5.  
Ví dụ: 6,25 → 6,5; 7,75 → 8,0.
- Không làm tròn số điểm ở từng câu.

-----Hết-----